|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP**  Số: /TTr - BTP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2018* |

**(DỰ THẢO)**

**TỜ TRÌNH**

**ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**LUẬT GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP**

Kính gửi: Chính phủ

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

1.1. Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng tại Phiên họp số 13 đã chỉ đạo: *“Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, tạo cơ sở chính trị, pháp lý đồng bộ cho công tác PCTN, nhất là: Những nội dung về hoàn thiện thể chế PCTN theo Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị thực hiệnNghị quyết Trung ương 6 Khóa XII; Luật PCTN (sửa đổi), Luật Tố cáo (sửa đổi), Luật giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành”* (Điểm 2.1 mục 2 Thông báo số 109-TB/BCĐTW ngày 26/01/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng)*.*

1.2. Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng tại Phiên họp số 14 đã chỉ đạo: “...; *rà soát, đánh giá việc thi hành Luật giám định tư pháp, Luật đất đai để có cơ sở đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, phục vụ hiệu quả hơn công tác đấu tranh PCTN*” (Điểm 2.2 mục 1 phần II Thông báo số 179-TB/BCĐTW ngày 20/8/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng)*.*

1.3. Điểm 3.1.3. phần III Báo cáo số 118-BC/BCĐTW ngày 31/01/2017 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng về kết quả kiểm tra, giám sát việc thanh tra vụ việc; khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm năm 2017 tại một số địa phương có đề nghị Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo cơ quan chức năng: *“Nghiên cứu, sửa đổi Luật giám định tư pháp để khắc phục tình trạng né tránh, chậm thực hiện việc giám định hoặc lợi dụng việc giám định gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với các vụ án về kinh tế, tham nhũng....”*.

1.4. Tại phần 8 Phụ lục 1 về Tổng hợp kiến nghị về cơ chế, chính sách pháp luật và công tác lãnh đạo, chỉ đạo kèm theo Báo cáo số 118-BC/BCĐTW có nêu: *“Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật giám định tư pháp cho phù hợp với tình hình thực tế để khắc phục tình trạng né tránh, chậm thực hiện việc giám định hoặc lạm dụng việc trưng cầu giám định gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với các vụ án về kinh tế, tham nhũng. Cần sắp xếp lại các Tổ chức giám định thuộc địa phương hoặc khu vực, đào tạo, bổ nhiệm giám định viên đặc biệt là giám định viên trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, xây dựng..., theo hướng chuyên trách, hạn chế kiêm nhiệm, quy định cụ thể thời hạn giám định; có văn bản quy định thống nhất cụ thể hóa về những trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định, những trường hợp không cần thiết phải giám định”.*

Tiếp đó, ngày 30/3/2018, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 895/VPCP-V.I về thực hiện kiến nghị của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Bí thư Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo: Giao Bộ Tư pháp nghiên cứu việc sửa đổi Luật giám định tư pháp nêu tại điểm 3.1.1 điểm 3.1.3. phần III Báo cáo số 118-BC/BCĐTW nêu trên.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Luật giám định tư pháp được xây dựng, ban hành trên cơ sở kế thừa và phát triển các quy định của Pháp lệnh giám định tư pháp và các quy định có liên quan khác, đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc củng cố, kiện toàn tổ chức, đội ngũ người giám định tư pháp, hoàn thiện cơ chế hoạt động, quản lý giám định tư pháp trong cả nước nước. Sau 05 năm triển khai thực hiện Luật giám định tư pháp đã đạt được một số kết quả quan trọng, làm cho công tác giám định tư pháp ngày càng đi vào nề nếp, góp phần tích cực giúp cơ quan tiến hành tố tụng trọng quá trình giải quyết các vụ án, vụ việc được khách quan, chính xác được thể hiện ở một số mặt công tác sau: i) hệ thống tổ chức giám định tư pháp công lập trong 03 lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần và kỹ thuật hình sự được củng cố kiện toàn[[1]](#footnote-1); ii) có 197 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc được các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quan tâm lập và đăng tải danh sách trên Cổng thông tin điện tử (Phụ lục số 01), trong đó có 84 tổ chức giám định theo vụ việc trong lĩnh vực giám định xây dựng (Phụ lục số 02); iii) đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng (tính đến thời điểm hiện tại có 6.154 giám định viên tư pháp (trong đó lĩnh vực tài chính 1.501 giám định viên, lĩnh vực xây dựng 186 giám định viên, lĩnh vực ngân hàng 124 giám định viên) và 1.670 người giám định tư pháp theo vụ việc); iv) cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư đảm bảo đáp ứng yêu cầu của hoạt động giám định[[2]](#footnote-2); v) công tác trưng cầu giám định đã có bước đổi mới tích cực (nội dung trưng cầu đầy đủ, chính xác, phù hợp với năng lực chuyên môn của tổ chức giám định tư pháp); vi) việc tiếp nhận trưng cầu/yêu cầu giám định, phân công người giám định được thực hiện nhanh, gọn góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giám định tư pháp. vii) công tác xã hội hóa giám định tư pháp đã được các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quan tâm, cố gắng trong việc tuyên truyền, động viên, khuyến khích giám định viên tư pháp có đủ điều kiện theo quy định thành lập tổ chức giám định tư pháp ngoài công lập, đặc biệt là tại Thành phố Hồ Chí Minh Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án giám định tư pháp Thành phố đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các sở, ngành có liên quan có nhiều giải pháp động viên, khuyến khích các giám định viên tư pháp đủ điều kiện thành lập Văn phòng giám định tư pháp trong các lĩnh vực; chỉ đạo Sở Tư pháp thường xuyên trao đổi, hướng dẫn, hỗ trợ về mặt thủ tục hồ sơ cho các giám định viên tư pháp đủ điều kiện để thành lập các Văn phòng giám định tư pháp, chỉ đạo các sở, ngành có liên quan tích cực hỗ trợ để Văn phòng giám định tư pháp nhanh chóng đi vào hoạt động thông qua việc đăng ký thuế, đăng ký mẫu dấu… Bằng sự quyết tâm của các cơ quan quản lý nhà nước và sự tâm huyết với công tác giám định của các giám định viên tư pháp, trong năm 2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp Sài Gòn, hoạt động trong lĩnh vực tài chính.

Những kết quả đó tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan tiến hành tố tụng khi cần trưng cầu giám định, qua đó góp phần giúp cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, vụ việc được chính xác, khách quan. Tuy nhiên, qua thực tiễn theo dõi, quản lý nhà nước về giám định tư pháp cho thấy công tác giám định tư pháp còn có những tồn tại, hạn chế như sau:

*Một là*, hoạt động giám định ở một số lĩnh vực còn chưa bảo đảm đáp ứng yêu cầu của hoạt động tố tụng, nhất là giải quyết các vụ án về tham nhũng, kinh tế, còn có tình trạng cơ quan tố tụng trưng cầu giám định chưa đúng thẩm quyền của cơ quan giám định, nội dung yêu cầu chưa bảo đảm; một số cơ quan, tổ chức được trưng cầu thì còn từ chối, né tránh, đùn đẩy việc làm giám định, hoặc chậm trễ trong tổ chức thực hiện việc giám định; việc phối hợp cung cấp tài liệu cho cơ quan giám định có vụ việc còn chậm hoặc không đầy đủ; chất lượng kết luận giám định trong một số trường hợp còn chưa bảo đảm chặt chẽ, việc đánh giá, sử dụng kết luận giám định còn gặp nhiều khó khăn, gây ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng hoạt động điều tra, truy tố và xét xử.

*Hai là*, chủ trương xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp chưa thực sự đi vào cuộc sống, chưa huy động và thu hút được các nguồn lực xã hội cho hoạt động giám định tư pháp. Sở dĩ như vậy là vì những lĩnh vực được phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp có nhu cầu chưa thường xuyên[[3]](#footnote-3), thậm chí còn thấp[[4]](#footnote-4), chỉ tập trung ở một số thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội... nên không đủ việc cho Văn phòng giám định hoạt động theo trưng cầu của cơ quan tố tụng hoặc yêu cầu của người tham gia tố tụng; còn lĩnh vực mà xã hội thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên, cần cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp như giám định tài liệu, AND, số khung, số máy… thì lại không được thành lập Văn phòng và tổ chức giám định tư pháp công lập của nhà nước thì cũng chưa bảo đảm đáp ứng yêu cầu của người dân và tổ chức trong xã hội; quyền tự mình yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng còn bị hạn chế. Bên cạnh đó, các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực trong các lĩnh vực giám định mà không có tổ chức chuyên trách thì chưa thực sự được thu hút, tham gia cung cấp dịch vụ chuyên môn có chất lượng cho hoạt động tố tụng, nhất là trong bối cảnh đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn đầu mối, tinh giản biến chế như hiện nay.

*Ba là*, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước còn chưa thực sự được bảo đảm, công tác tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao về giám định tư pháp ở một số Bộ, ngành và hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng còn nhiều tồn tại, hạn chế; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, các ngành này trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý chưa được đề cao, thiếu tính chủ động, thiếu kiểm tra, giám sát dẫn đến nhiều nhiệm vụ được giao vẫn chưa được thực hiện hoặc đã thực hiện nhưng không bảo đảm chất lượng, không thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, làm hạn chế hiệu quả của việc hoàn thiện tổ chức, đổi mới cơ chế hoạt động và quản lý giám định tư pháp; thiếu quy định cụ thể về trách nhiệm của cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thống kê, thông tin về giám định tư pháp và phối hợp với các cơ quan quản lý. Việc giao nhiệm vụ quản lý chung cho ngành tư pháp nhưng không có điều kiện thực tế (nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn) để bảo đảm thực hiện có hiệu quả, trong khi đó vai trò, trách nhiệm của các Bộ, ngành chủ quản, các cơ quan tiến hành tố tụng và người đứng đầu các cơ quan này đối với công tác giám định tư pháp chưa thực sự được phát huy và đề cao.

Vì vậy, việc sửa đổi, bổ sung Luật giám định tư pháp là yêu cầu cấp thiết khách quan, nhằm khắc phục một số tồn tại, hạn chế, khó khăn hiện nay trong tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp, bảo đảm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của hoạt động tố tụng trước yêu cầu đẩy mạnh cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới.

**II. MỤC ĐÍCH VÀ QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT**

**1. Mục đích và yêu cầu xây dựng Luật**

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giám định tư pháp nhằm liên thông, đồng bộ với các quy định của pháp luật tố tụng liên quan về giám định tư pháp, nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp góp phần tích cực cho hoạt động tố tụng trong giải quyết các vụ án được chính xác, khách quan, nhất là đối với các vụ án kinh tế, tham nhũng lớn.

**2. Quan điểm xây dựng luật**

2.1. Tập trung sửa đổi, bổ sung những vấn đề mang tính cấp bách, cần thiết nhất để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc lớn về thể chế, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất giữa các quy định của Luật giám định tư pháp với các quy định có liên quan của pháp luật về tố tụng hình sự, dân sự, hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám định, phục vụ đắc lực cho công cuộc cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, phát triển kinh tế - xã hội.

2.2. Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ chuyên quản lĩnh vực giám định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan tiến hành tố tụng, đồng thời có những điều chỉnh phù hợp, tăng cường cơ chế thông tin, phối hợp liên ngành để bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về giám định tư pháp, sự điều hành thông suốt từ Trung ương đến địa phương.

2.3. Tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp phù hợp với tính chất, đặc thù của các lĩnh vực và yêu cầu của thực tiễn, nhằm huy động mạnh mẽ hơn nữa nguồn lực xã hội cho hoạt động này nhằm giảm bớt gánh nặng cho ngân sách, bộ máy, biên chế của Nhà nước trong điều kiện đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản bộ máy và biên chế hiện nay.

**III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT**

Luật này sửa đổi các quy định của Luật giám định tư pháp về: Khái niệm giám định tư pháp; việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp, việc lập, công bố danh sách giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; thời hạn giám định, cách thức trưng cầu, sử dụng kết luận giám định; xã hội hóa giám định tư pháp; quản lý nhà nước về giám định tư pháp nhằm khắc phục một số tồn tại, hạn chế, khó khăn hiện nay trong tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp, bảo đảm đáp ứng tốt hơn yêu cầu của hoạt động tố tụng trong tình hình mới và yêu cầu đẩy mạnh cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CHÍNH SÁCH**

**1. Chính sách 1:** Quy định cơ chế bảo đảm hiệu quả của hoạt động giám định (từ trưng cầu giám định đến việc tiếp nhận, thực hiện giám định và đánh giá, sử dụng kết luận giám định).

***1.1. Mục tiêu của chính sách***

- Bảo đảm hoạt động giám định tư pháp đáp ứng kịp thời, có chất lượng yêu cầu của hoạt động điều tra, truy tố và xét xử.

- Phân định rõ hơn về trách nhiệm của các Bộ, ngành ở Trung ương và các cơ quan chuyên môn ở cấp tỉnh trong việc tiếp nhận trưng cầu giám định (phân cấp) cụ thể nhằm khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, chậm trễ trong tiếp nhận trưng cầu giám định.

- Bảo đảm có thời hạn giám định tối đa trong hoạt động giám định, trên cơ sở đó các Bộ, ngành chủ quản sẽ quy định cụ thể thời hạn giám định tương ứng với từng loại việc giám định thuộc lĩnh vực quản lý.

- Bảo đảm cơ sở pháp lý cụ thể cho việc trưng cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định được thực hiện thống nhất, chất lượng để bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giữa các bên trong tố tụng và bảo đảm chỉ có kết luận giám định chính xác, khách quan mới được sử dụng làm căn cứ giải quyết vụ án.

***1.2. Nội dung của chính sách***

Chính sách quy định cụ thể trách nhiệm của các Bộ, ngành ở Trung ương và các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cơ quan chuyên môn ở cấp tỉnh) cũng như các tổ chức chuyên môn khác trong tiếp nhận trưng cầu giám định;;

***1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

*Giải pháp đề xuất:* Phân định rõ hơn về trách nhiệm của các Bộ, ngành ở Trung ương và các cơ quan chuyên môn ở cấp tỉnh trong việc tiếp nhận trưng cầu giám định (phân cấp) cụ thể nhằm khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, chậm trễ trong tiếp nhận trưng cầu giám định; làm rõ thời hạn giám định tối đa trong hoạt động giám định, trên cơ sở đó các Bộ, ngành chủ quản sẽ quy định cụ thể thời hạn giám định tương ứng với từng loại việc giám định thuộc lĩnh vực quản lý; bổ sung quy định khung về thời hạn giám định tối đa trong hoạt động giám định; bổ sung quy định mang tính nguyên tắc căn cứ, cách thức trưng cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định.

*Lý do đề xuất:* Bảo đảm cơ sở pháp lý cụ thể cho việc trưng cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định được thực hiện thống nhất, chất lượng để bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giữa các bên trong tố tụng và bảo đảm chỉ có kết luận giám định chính xác, khách quan mới được sử dụng làm căn cứ giải quyết vụ án; tăng cường hiệu quả giám định tư pháp đáp ứng kịp thời, có chất lượng yêu cầu của hoạt động điều tra, truy tố và xét xử;

**2. Chính sách 2:** Quy định bảo đảm đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp theo hướng mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng và mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định tư pháp đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên nhằm bảo đảm tính khả thi và phù hợp với quy luật cung cầu của thị trường dịch vụ chuyên môn trên thực tế, chính sách ưu đãi, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp.

***2.1. Mục tiêu của chính sách***

- Mục tiêu tổng thể: Tạo cơ sở pháp lý cụ thể hơn nữa về cơ chế huy động, thu hút (cả về vật chất và phi vật chất) đối với các cơ quan, tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định.

- Mục tiêu cụ thể:

*Một là,* bảo đảm huy động nhiều hơn các nguồn lực của xã hội cho hoạt động giám định tư pháp với những mô hình, cách thức khác nhau phù hợp với đặc thù của một số lĩnh vực giám định tư pháp.

*Hai là,* bảo đảm nhu cầu giám định của công dân, nhất là người tham gia tố tụng được thực hiện thuận lợi trên thực tế.

*Ba là,* tạo cơ sở pháp lý và các điều kiện cần thiết cho việc thực thi chủ trương xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp trên thực tế phù hợp với đặc thù của từng lĩnh vực giám định.

***2.2. Nội dung của chính sách***

Mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng; mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên; quy định cụ thể hơn nữa cơ chế huy động, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp nhằm bảo đảm huy động tốt hơn các nguồn lực xã hội để thực thi có hiệu quả chủ trương xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp trên thực tế, bảo đảm hoạt động giám định đáp ứng kịp thời, có chất lượng yêu cầu của hoạt động tố tụng, góp phần vào việc bảo đảm trật tự an toàn xã hội, thực thi công lý tốt hơn.

***2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

*Giải pháp đề xuất:* Sửa đổi khái niệm giám định tư pháp theo hướng mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng; mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định tư pháp đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên; quy định cụ thể hơn nữa cơ chế huy động, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp.

*Lý do đề xuất:* nhằm mở rộng quyền tự yêu cầu giám định của người tham gia tố tụng; mở rộng phạm vi lĩnh vực được thành lập Văn phòng giám định tư pháp đến một số lĩnh vực thực sự có nhu cầu lớn, thường xuyên trong xã hội; quy định cụ thể hơn nữa cơ chế huy động, thu hút các tổ chức, nhà chuyên môn có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp, về cơ bản chỉ có giải pháp quy định hay không quy định (giữ nguyên như pháp luật hiện hành).

**3. Chính sách 3:** Quy định về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp.

***3.1. Mục tiêu của chính sách***

*- Mục tiêu tổng thể:* Bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp phù hợp với tính chất đặc thù của công tác này.

*- Mục tiêu cụ thể:*

*Một là,* khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp giữa Bộ, ngành tư pháp với các Bộ, cơ quan ngang bộ chủ quản các lĩnh vực giám định phù hợp với tinh thần cải cách hành chính trong tình hình mới hiện nay.

*Hai là,* bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang bộ giúp Chính phủ quản lý lĩnh vực chuyên môn trong việc chăm lo tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở lĩnh vực đó nhằm bảo đảm cung ứng kịp thời có chất lượng dịch vụ chuyên môn cho hoạt động tố tụng.

*Ba là,* tạo cơ sở pháp lý cụ thể bảo đảm phát huy, thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng các cấp đối với công tác giám định tư pháp.

*Bốn là,* tạo cơ chế thông tin thông suốt, phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan quản lý về công tác giám định tư pháp.

***3.2.*** ***Nội dung của chính sách***

- Sửa đổi, bổ sung một số quy định về quản lý nhà nước về giám định tư pháp theo hướng bỏ nhiệm vụ quản lý chung của Bộ Tư pháp trong việc giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về giám định tư pháp hoặc Sở Tư pháp giúp UBND cấp tỉnh quản lý nhà nước về giám định tư pháp, thay vào đó là giao nhiệm vụ quản lý cho trực tiếp các Bộ, ngành quản lý ở từng lĩnh vực giám định và các cơ quan này chịu trách nhiệm trước Chính phủ về bảo đảm (nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác phù hợp với đặc thù lĩnh vực chuyên môn của mình) đáp ứng tốt yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng hoặc giao chức năng đầu mối quản lý nhà nước cho một Bộ có chức năng giám định nhiều nhất như Bộ Y tế thực hiện.

- Bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hiện thống kê, cung cấp thông tin, số liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hành chính cho các cơ quan quản lý có thẩm quyền.

***3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề***

*Giải pháp lựa chọn:* Bỏ quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và sửa đổi, bổ sung quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các Bộ, cơ quan ngang bộ trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp; bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc thực hiện thống kê, cung cấp thông tin, số liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định, đánh giá, sử dụng kết luận giám định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, dân sự, hành chính cho các cơ quan quản lý có thẩm quyền.

*Lý do lựa chọn:*

*Một là,* bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giám định tư pháp phù hợp với tính chất đặc thù của công tác này.

*Hai là,* khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ trong quản lý nhà nước về giám định tư pháp giữa Bộ, ngành tư pháp với các Bộ, cơ quan ngang bộ chủ quản các lĩnh vực giám định phù hợp với tinh thần cải cách hành chính trong tình hình mới hiện nay.

*Ba là,* bảo đảm phát huy vai trò, trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang bộ giúp Chính phủ quản lý lĩnh vực chuyên môn trong việc chăm lo tổ chức, hoạt động giám định tư pháp ở lĩnh vực đó nhằm bảo đảm cung ứng kịp thời có chất lượng dịch vụ chuyên môn cho hoạt động tố tụng.

*Bốn là,* tạo cơ sở pháp lý cụ thể bảo đảm phát huy, thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm của hệ thống các cơ quan tiến hành tố tụng các cấp đối với công tác giám định tư pháp.

*Năm là,* tạo cơ chế thông tin thông suốt, phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan quản lý về công tác giám định tư pháp.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THI HÀNH LUẬT**

Sau khi Luật sửa đổi, bổ sung Luật giám định được ban hành, Nhà nước cần đầu tư một khoản kinh phí cho việc tổ chức thực hiện, cụ thể là:

- Chi phí triển khai xây dựng các văn bản quy định chi tiết dự kiến phải sửa đổi, bổ sung và ban hành mới để đồng bộ với quy định của Luật;

- Cân đối, bố trí nguồn ngân sách để đảm bảo đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giám định, nguồn kinh phí chi trả hoạt động giám định.

- Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nội dung của Luật gồm: chi phí cho việc in ấn tài liệu, hợp đồng với phương tiện thông tin đại chúng...;

- Chi phí triển khai thi hành Luật khi có hiệu lực thi hành và chi phí phục vụ việc theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực thi Luật theo thời gian định kỳ hoặc đột xuất.

Tuy nhiên, xuất phát từ thực tế là việc triển khai thực hiện Luật giám định tư pháp năm 2012 đã thực hiện một thời gian nên bộ máy tại một số Bộ, ngành, địa phương đã ổn định, đã có kinh nghiệm triển khai Luật trong ngành, lĩnh vực và địa phương mình. Do đó, nguồn lực dự kiến thực hiện các nhiệm vụ phát sinh là không lớn.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA LUẬT**

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 895/VPCP-V.I ngày 30/3/22018 của Văn phòng chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp dự kiến đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2019-2020 (trình Quốc hội thông qua vào năm 2020).

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật giám định tư pháp, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Ban Chỉ đạo TW về PCTN (để báo cáo);  - Ban Bí thư (để báo cáo);  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để báo cáo);  - Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);  - Các Phó TTg (để báo cáo);  - Các thành viên Chính phủ;  - Ban Nội chính TW (để b/c);  - Văn phòng Trung ương Đảng;  - Ủy ban pháp luật quốc hội;  - Tòa án nhân dân tối cao;  - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Văn phòng Chính phủ;  - Lưu: VT, Cục BTTP. | **BỘ TRƯỞNG**  **Lê Thành Long** |

1. .

   - Hệ thống tổ chức giám định pháp y có Viện Pháp y quốc gia, Phân viện Viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh và 63 Trung tâm pháp y cấp tỉnh.

   - Hệ thống tổ chức giám định pháp y tâm thần gồm Viện pháp y tâm thần Trung ương, Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa và 05 trung tâm pháp y tâm thần khu vực tại Cần Thơ, Tp Hồ Chí Minh, Đắk Lắk, Thừa Thiên Huế Và Phú Thọ.

   - Hệ thống tổ chức giám định kỹ thuật hình sự gồm: Viện Khoa học hình sự (các Phân viện tại Đà Nẵng, Tp Hồ Chí Minh và 63 Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an cấp tỉnh). [↑](#footnote-ref-1)
2. .

   - Bộ Công an triển khai một số dự án với kinh phí gần 700 tỉ đồng hiện đại hóa phương tiện chuyên dụng của toàn bộ tổ chức giám định tác kỹ thuật hình sự thuộc ngành Công an quản lý.

   - Bộ Quốc phòng cũng có nhiều dự án đầu tư xây dựng trụ sở Viện pháp y quân đội, đầu tư mua sắm mới các trang thiết bị phục vụ giám định kỹ thuật hình sự và pháp y.

   - Bộ Y tế đã phê duyệt dự án xây dựng mới trụ sở Viện Pháp y quốc gia, xây dựng phòng xét nghiệm AND và mua sắm trang thiết bị cho Khoa hóa pháp I, II; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện Pháp y tâm thần và Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa và 05 trung tâm pháp y tâm thần khu vực với tổng kinh phí hơn 200 tỉ đồng.

   - Các Trung tâm pháp y thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng được quan tâm đầu tư xây dựng trụ sở, mua sắm trang thiết bị hiện đại phục vụ hoạt động giám định (Tp Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nội, Kiên Giang, Vĩnh Phúc, Quảng Ninh… với kinh phí hàng trăm tỉ đồng). [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo báo cáo của các Bộ, ngành chủ quản thì trong 5 năm trở lại đây, lĩnh vực xây dựng có khoảng 300 vụ; lĩnh vực tài chính có 157 vụ; lĩnh vực ngân hàng có 118 vụ. [↑](#footnote-ref-3)
4. Riêng lĩnh vực văn hóa, trong 5 năm qua, Bộ Văn hóa chỉ thực hiện có 4 vụ giám định. [↑](#footnote-ref-4)